TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2019/HS-ST
Ngày: 27/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hải
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Tạ Trần Thảo
2. Bà Phạm Thị Lâm Anh

Thư ký phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà:
Bà Phạm Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2019/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2019/HSST-QĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1983; ĐKHK và trú tại: phường S, Thị xã T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 1/12; con ông Nguyễn Văn T; con bà Khuất Thị H; có vợ là: Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; Danh chỉ bản: 000000189, lập ngày 17/3/2019, Công an quận Cầu Giấy; **Tiền án, tiền sự**: 02 tiền sự: năm 2015; 2016, Công an phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; 01 tiền án: Bản án số 415/2018/HS-PT ngày 18/7/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản chiếm đoạt 2.241.000 đồng; Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù; Vụ án này, bị cáo bắt quả tang ngày 12/3/2019; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an Thành phố Hà Nội; số giam 1789T1/B2; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-*Người bị hại:* Chị Đinh Thu H, sinh năm 2000. ĐKHK: xã D, huyện T, Thái Bình; Trú tại: phường C, quận Đ, Hà Nội (vắng mặt).

-*Người làm chứng:* Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1998; Trú tại: xã A, huyện M, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12/3/2019, NGUYỄN VĂN T đi xe buýt với mục đích xem có hành khách nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi xe dừng đỗ ở bến đỗ trả khách đầu ngõ 133 đường X, phường V, quận C, Thành phố Hà Nội thì T phát hiện chị Đinh Thu H cho điện thoại vào ba lô đeo sau lưng và chuẩn bị xuống bến. Lợi dụng lúc chị H xuống xe, T đi sát vào, dùng tay phải kéo khóa ba lô và thò tay vào lục lọi, móc trộm chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus 32G màu đen, ốp nhựa màu hồng. Ngay khi đó, chị H phát hiện T lấy điện thoại nên đã hô "Cướp, cướp". Thấy vậy, T cầm chiếc điện thoại vừa lấy được bỏ chạy về phía cổng phụ trường Đại học, chạy được khoảng 50 mét thì T bị anh Hoàng Văn H cùng nhân dân đuổi theo bắt giữ T cùng tang vật, sau đó giao T cho Công an phường Dịch Vọng Hậu để giải quyết.

Tại cơ quan điều tra, T đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai của T phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng.

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy số 89/TCHK-BBĐGHĐ ngày 12/3/2019 thì chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus 32G màu đen có giá trị 10.500.000 đồng. Đối với sim điện thoại và vỏ ốp lưng màu hồng không có giá trị nên chị H không yêu cầu định giá. Cơ quan điều tra đã trao trả chị H chiếc điện thoại trên. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 164/CT-VKSCG ngày 29/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố NGUYỄN VĂN T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 164/CT-VKSCG ngày 29/5/2019 và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 56; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt với 03 tháng tù của bản án số 415/2018/HS-PT ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai Bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Vật chứng đã trả người bị hại, người bị hại không yêu cầu gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ đầy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 12/3/2019, tại đầu ngõ 133 đường X, phường V, quận C, Thành phố Hà Nội, NGUYỄN VĂN T đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus 32G màu đen, ốp nhựa màu hồng của chị Đinh Thu H. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.500.000 đồng.

Hành vi của NGUYỄN VĂN T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Lần phạm tội này, Bản án số 415/2018/HS-PT ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án, do vậy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo T đã 02 lần bị xử phạt hành chính, 01 lần bị Tòa án xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, như vậy, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận thức để biết hành vi nào là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, bất chấp các quy định của pháp luật, bị cáo vẫn lợi dụng sơ hở của người bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý. Nhân thân bị cáo xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo chưa thi hành án phạt tù của Bản án số 415/2018/HS-PT ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nên căn cứ điều 56 Bộ luật hình sự, bị cáo phải chấp hành hình phạt tổng hợp của cả hai bản án. Hạn tù của bị cáo kể từ ngày bắt quả tang 12/3/2019. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản đã trả người bị hại nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Xử lý tang vật vụ án và án phí: Tang vật đã trả người bị hại, người bị hại không có yêu cầu về dân sự nên không xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người bị hại được quyền

kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: NGUYỄN VĂN T – sinh năm 1983

Phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào: khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 56; điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21; điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14.

Xử phạt: NGUYỄN VĂN T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt với Bản án số 415/2018/HS-PT ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng tù và được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 09/02/2018. Buộc bị cáo NGUYỄN VĂN T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai Bản án là 17 (Mười bẩy) tháng, 27 (Hai mươi bẩy) ngày. Hạn tù kể từ ngày bắt quả tang 12/3/2019.

Dân sự - Vật chứng: Không.

Bị cáo NGUYỄN VĂN T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận bản án:
- Bị cáo; người bị hại
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND Cầu Giấy;
- Sở Tư pháp HN;
- Trại tạm giam CAHN;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA DS quận Cầu Giấy;
- UBND phường S, Thị xã T, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Hải